

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn:** Chị Tô Thị Vân A, sinh năm 1993.
HKTT: Thôn V, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
Hiện trú tại: Thôn N, xã N, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.
- Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1989.
HKTT và trú tại: Thôn V, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị Vân A và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tô Thị Vân A và anh Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Tô Thị Vân A và anh Nguyễn Đình T có 04 con chung là cháu Nguyễn Phương V, sinh ngày 14/12/2011; cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17/8/2013; cháu Nguyễn Chà M, sinh ngày 24/10/2016 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 23/9/2019. Chị Vân A, anh T tự thoả thuận giao cả bốn con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Vân A, anh T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Chị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Tô Thị Vân A và anh Nguyễn Đình T tự thoả thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Tô Thị Vân A tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng chị Vân A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0016185 ngày 22/3/2024. Hoàn trả cho chị Vân A 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã T, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Đoàn

